

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG THUÊ MÁY

(Số:/HĐTM/.....-PSG/2025)

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2025, hợp đồng này được lập giữa hai bên gồm có:

Bên thuê máy (bên A):

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại:

Tài khoản:

Bên cho thuê máy (bên B) : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHÚ SƠN

Địa chỉ: Số 26B Phạm Văn Đồng, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.6655.9494 - 04.6294.2967

MST: 0102093733

Đại diện: **Bà Đinh Thị Tâm**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Tài khoản: 144673489 tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) – Chi nhánh Hà Nội

Sau khi bàn bạc, thoả thuận, hai bên đi đến ký kết hợp đồng thuê máy photocopy theo các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: HÀNG HOÁ VÀ GIÁ THUÊ:

Bên B cho bên A thuê máy photocopy kỹ thuật số có giá thuê như sau:

TT	Tên hàng hoá	Số lượng	Giá thuê/tháng
1	Máy Photocopy	01	 VNĐ

(Bằng chữ:/.)

Giá thuê trên đã bao gồm chi phí đồ mực, sửa chữa hư hỏng do lỗi khách quan sử dụng trong thời gian thuê với giới hạn số bản chụp và in tối đa là: bản/ tháng. Nếu photocopy vượt quá giới hạn nêu trên, bên A sẽ phải trả cho bên B VNĐ/ bản (chưa bao gồm vat) cho mỗi bản chụp quá số lượng giới hạn.

ĐIỀU 2: TÍNH NĂNG CỦA THIẾT BỊ

Tính năng, chủng loại, model của máy đúng như trong mẫu báo giá.

ĐIỀU 3: GIAO HÀNG

Bên B sẽ giao máy trong tình trạng hoạt động tốt tới văn phòng của bên A sau khi ký hợp đồng trong vòng 01 ngày.

Lắp đặt: Bên B sẽ tiến hành lắp đặt thiết bị ngay sau khi giao hàng.

ĐIỀU 4: THỜI HẠN THUÊ

Một (01) năm kể từ ngày tháng năm 2025 đến ngày tháng năm 2026

Trước thời hạn kết thúc hợp đồng 01 tháng, nếu bên A không có thông báo về việc chấm dứt hợp đồng, thì hợp đồng này tự động gia hạn thêm 01 tháng và chỉ kết thúc khi bên A gửi thông báo chấm dứt hợp đồng.

ĐIỀU 5: PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN

5.1. Bên A sẽ thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản cho bên B.

5.2. Thời hạn thanh toán:

Bên A thanh toán trước tiền thuê máy 3 tháng cho bên B số tiền: VNĐ (Chưa bao gồm hóa đơn VAT)

- Số tiền của bản phụ trội trong tháng (nếu có) sẽ được viết vào hóa đơn của tháng.

- Biên bản xác nhận, hóa đơn tài chính và các thủ tục thanh toán là căn cứ thanh quyết toán giữa hai bên.

ĐIỀU 6: NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

6.1. Bên A sẽ sử dụng và bảo quản thiết bị theo đúng các chỉ dẫn kỹ thuật của bên B. Nếu phải thay thế vật tư của máy do bất kỳ hư hỏng nào do bên A gây ra (được xác định trách nhiệm cụ thể bằng văn bản có sự xác nhận của hai bên, do lỗi chủ quan, bao gồm các hư hỏng do bên A tự vận chuyển, lắp đặt không đúng quy cách, cắm sai nguồn điện, do thiên tai, do sinh vật làm hư hỏng, nước vào làm chập cháy, sử dụng sai kỹ thuật, v.v...) thì bên A sẽ chịu mọi chi phí sửa chữa, thay thế.

6.2. Không được tự ý sửa chữa máy hoặc nhờ nhân viên kỹ thuật không phải của bên B sửa chữa. Trong trường hợp này, nếu có thiệt hại xảy ra bên A phải chịu trách nhiệm bồi thường và mọi chi phí khắc phục sẽ do bên A chịu.

6.3. Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ tiền thuê máy theo quy định của Điều 5 Hợp đồng này.

6.4. Để đảm bảo cho việc giao kết và thực hiện hợp đồng, bên A đặt cọc cho bên B số tiền là **3.000.000 VNĐ (Ba triệu đồng)** khi ký hợp đồng thuê máy, số tiền này sẽ được bên B hoàn trả cho bên A ngay khi kết thúc hợp đồng.

Trong trường hợp bên A không tuân thủ trách nhiệm thanh toán chi phí theo Điều 5 của Hợp đồng này quá 02 (Hai) tháng kể từ ngày chốt chỉ số counter mà không có thông báo bằng văn bản cho bên B hoặc có thông báo nhưng không được bên B đồng ý do không có lý do chính đáng, bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và số tiền đặt cọc trên sẽ được trừ vào nghĩa vụ trả tiền của bên A.

6.5. Bàn giao lại máy khi hết thời hạn thuê. Khi bàn giao hai bên phải lập biên bản bàn giao và nghiệm thu có chữ ký của người đại diện của cả hai bên.

6.6. Trong thời gian thuê, bên A không được cho bên thứ ba thuê lại nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của bên B

ĐIỀU 7: NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

7.1. Bên B sẽ bảo đảm máy sẽ được giữ trong tình trạng hoạt động tốt trong thời gian cho thuê. Khi vật tư máy hết hạn sử dụng hoặc có bất kỳ trục trặc nào phát sinh liên quan đến máy photocopy trong khi sử dụng mà bên A đã thông báo cho bên B, bên B sẽ có trách nhiệm tiến hành giám định kịp thời và thay thế vật tư hoặc đổi loại máy có chức năng tương đương trong thời gian nhanh nhất để đảm bảo cho Bên A có máy sử dụng liên tục.

7.2. Mọi vật tư thiết bị của máy sẽ do bên B cung cấp miễn phí, nhưng không bao gồm giấy.

7.3. Trong trường hợp máy hết mực hay gặp sự cố, bên B phải có trách nhiệm thay mực mới hoặc đến sửa chữa trong vòng 2 giờ (trừ trường hợp bất khả kháng) sau khi nhận được thông báo lỗi (trong giờ hành chính) của bên A. Trong vòng 48h nếu bên B không khắc phục được sự cố, bên B có trách nhiệm đổi máy khác có tính năng tương đương cho bên A để đảm bảo công việc, mọi chi phí do bên B chịu.

ĐIỀU 8: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

8.1. Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Hết thời hạn của Hợp đồng
- Các bên thỏa thuận đồng ý chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản có đầy đủ chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của các Bên.
- Hợp đồng bị hủy bỏ, bị đơn phương chấm dứt thực hiện
- Hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng khi xảy ra sự kiện bất khả kháng
- Hợp đồng chấm dứt trong trường hợp thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi theo Điều 420 Bộ Luật Dân sự 2015
- Các trường hợp khác do các bên thỏa thuận và pháp luật quy định

8.2. Đơn phương chấm dứt hợp đồng

- Bên A được đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn và không phải bồi thường trong trường hợp bên B vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trong hợp đồng:

+ Bên B không giao máy hoặc giao máy không đúng tiêu chuẩn và chức năng như bảng báo giá;

+ Khi máy gặp sự cố kỹ thuật, bên A đã thông báo kịp thời cho bên B nhưng bên B không có phản hồi lại trong vòng 48h trừ trường hợp bất khả kháng.

- Bên B được đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn và không phải bồi thường trong trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trong hợp đồng:

+ Bên A không tuân thủ các chỉ dẫn kỹ thuật của bên B dẫn đến máy bị hỏng nghiêm trọng và không thể khắc phục được, có biên bản xác minh của cả hai bên. Trường hợp này bên A phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ giá trị của máy.

+ Bên A vi phạm nghĩa vụ quy định ở Khoản 6.6 Điều 6 của Hợp đồng này.

+ Bên A chậm thanh toán 02 (Hai) tháng liên tiếp mà không có thông báo hoặc thông báo nhưng không có lý do chính đáng được bên B chấp nhận theo quy định của Khoản 6.4 Hợp đồng này.

- Trong trường hợp mỗi bên không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ khác được quy định trong Điều 6, Điều 7 của Hợp đồng này thì bên còn lại gia hạn cho bên kia một thời hạn hợp lý để bên vi phạm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ. Nếu quá thời hạn trên mà bên vi phạm vẫn không thực hiện đầy đủ, bên bị vi phạm có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

- Mỗi Bên được quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng nếu Bên kia bị phá sản, giải thể, hoặc bị đóng cửa (bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền)

- Bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc chấm dứt hợp đồng trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc bằng văn bản. Trong trường hợp này hợp đồng chấm dứt kể từ thời điểm bên kia nhận được thông báo chấm dứt. Nếu không thông báo mà gây thiệt hại thì phải bồi thường.

- Các bên cam kết không bên nào được đơn phương chấm dứt hợp đồng trái với quy định của Hợp đồng này và quy định của pháp luật. Trong trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng không có căn cứ pháp luật thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên còn lại và chịu phạt vi phạm. Mức phạt vi phạm hợp đồng bằng 02 tháng tiền thuê máy.

ĐIỀU 9 : ĐIỀU KHOẢN BẤT KHẢ KHÁNG

9.1. Sự kiện bất khả kháng nghĩa là các sự kiện hoặc tình huống xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được hoặc không thể tránh được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết để khắc phục, bao gồm nhưng không hạn chế các sự kiện như thiên tai, chiến tranh, bạo loạn, nổi loạn, khởi nghĩa, cấm vận, sự thay đổi căn bản của chính sách Pháp

Luật gây bất lợi nghiêm trọng và làm cho Các bên không thực hiện được hoặc thực hiện không đầy đủ Hợp đồng này.

9.2. Bên gặp trường hợp bất khả kháng phải thông báo bằng văn bản cho phía bên kia. Nếu không gửi thông báo trong vòng 03 (Ba) ngày kể từ khi xảy ra trường hợp bất khả kháng thì bên đó phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại gây ra cho phía bên kia do không nhận được thông báo

Kèm theo thông báo là văn bản chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tài liệu, chứng cứ hợp pháp khác có giá trị chứng minh.

9.3. Các Bên sẽ không phải chịu trách nhiệm theo các quy định của Hợp đồng này nếu xảy ra sự kiện bất khả kháng ảnh hưởng trực tiếp tới việc thực hiện các nghĩa vụ quy định trong Hợp Đồng này.

ĐIỀU 10 : GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

10.1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, hai bên sẽ cùng bàn bạc để giải quyết trên tinh thần hợp tác cùng thương lượng, hòa giải

10.2. Việc phát sinh tranh chấp mà hai bên không tự thỏa thuận được thì một trong hai bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của Pháp luật. Bên thua kiện sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh.

ĐIỀU 11. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

11.1. Sau khi kết thúc thời hạn của hợp đồng, nếu không bên nào có ý kiến gì thêm thì hợp đồng này tự động gia hạn (có phụ lục hợp đồng đi kèm).

11.2. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng có 06 (Sáu) trang, 11 (Mười một) Điều, được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B